



SỞ GD&ĐT HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG THPT CHUYÊN
NGUYỄN TRÃI

KỶ THI NĂNG KHIẾU
LẦN II – NĂM HỌC 2023-2024
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 11

Thời gian làm bài: 180 phút (không kể thời gian giao đề)
Đề thi gồm 02 câu, 01 trang

ĐỀ CHÍNH THỨC

Câu 1 (8,0 điểm)

“Cốc, cốc, cốc”, một người đang vội vàng gõ cánh cửa thần bí. Không lâu sau, cửa mở. “Anh tìm ai?”, người trong cửa hỏi.

“Tôi tìm Chân lý”, anh ta đáp.

“Anh tìm nhầm rồi, tôi là Sai lầm”, người trong cửa nói xong bèn đóng sầm cửa lại.

Anh ta đành phải tiếp tục đi tìm. Anh ta băng qua biết bao con sông, vượt qua biết bao ngọn núi nhưng vẫn không tìm được Chân lý. Sau đó anh ta nghĩ bụng: Chân lý và Sai lầm là một đôi oan gia, không chừng Sai lầm biết Chân lý ở đâu.

Thế là anh ta lại đến tìm Sai lầm. Sai lầm nói: “Tôi cũng đang muốn tìm nó”, nói xong bèn đóng cửa lại. Anh ta không nản lòng, đi một vòng rồi lại tiếp tục gõ cửa nhà Sai lầm, nhưng Sai lầm chỉ nhìn anh ta bằng bộ mặt lạnh lùng.

Ngay khi anh ta gần như tuyệt vọng, cứ lảng vảng trước cửa nhà Sai lầm, tiếng gõ cửa không ngừng đã đánh thức người hàng xóm của Sai lầm. Anh ta quay đầu lại nhìn, trời ạ, đây chẳng phải là Chân lý sao?

Trình bày suy nghĩ của anh/chị về vấn đề đặt ra trong câu chuyện trên.

Câu 2 (12,0 điểm)

Nhà nghiên cứu Nguyễn Đăng Mạnh cho rằng: “Ở truyện ngắn, mỗi chi tiết đều có vị trí quan trọng như mỗi một chữ trong bài thơ tứ tuyệt, trong đó có những chi tiết đóng vai trò đặc biệt như những nhãn tự trong thơ vậy.”

(Tọa đàm về cuốn sách *Chân dung và đối thoại* của Trần Đăng Khoa, báo Văn nghệ, số 14/1999)

Bằng những hiểu biết về truyện ngắn Việt Nam giai đoạn 1930-1945, anh/chị hãy bàn luận về ý kiến trên.

.....**HẾT**.....

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:.....

Chữ ký giám thị 1.....Chữ ký giám thị 2.....



ĐÁP ÁN CHÍNH THỨC

(Đáp án gồm 06 trang)

A. YÊU CẦU CHUNG

- Hướng dẫn chấm chỉ mang tính chất định tính, vì vậy giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

- Điểm bài thi có thể cho lẻ đến 0,25 điểm và không làm tròn.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Câu 1 (8,0 điểm)

a. Về kĩ năng

Biết cách viết bài văn nghị luận xã hội, bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, có sức thuyết phục, văn viết mạch lạc, trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ hoặc đặt câu.

b. Về kiến thức

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

Ý	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	Nêu vấn đề cần nghị luận	0,5
2	Giải thích - Chân lý: là lẽ phải, là những điều phù hợp với thực tế khách quan của cuộc	2,0

	<p>sống, đã được chứng minh, thừa nhận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sai lầm: những nhận thức, suy nghĩ, hành động trái với thực tế khách quan, đi ngược với lẽ phải - Anh ta <i>băng qua biết bao con sông, vượt qua biết bao ngọn núi</i>, gặp đi gặp lại Sai lầm, chịu đựng thái độ khó chịu, lạnh lùng, mỉa mai của Sai lầm: người đi tìm Chân lý đã phải trải qua nhiều khó khăn, gian nan, thậm chí đã thất vọng. - Cuối cùng, khi anh ta gần như tuyệt vọng, cứ gõ cửa nhà Sai lầm không ngừng, anh ta nhận ra Chân lý hóa ra lại ở ngay cạnh Sai lầm: kết quả tốt đẹp như mong muốn đã đến thật bất ngờ vào những phút giây nỗ lực cuối cùng. <p>=> Hành trình đi tìm chân lý không bao giờ đơn giản, dễ dàng. Nó phải là một quá trình vượt qua nhiều thử thách, trải qua nhiều sai lầm, thậm chí phải trả giá, đòi hỏi lòng quyết tâm, sự kiên trì, bền bỉ của con người.</p>	
3	<p>Lý giải</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vì sao tìm chân lý lại khó khăn? + Hiện thực cuộc sống rất phong phú, phức tạp, con người với sự hữu hạn về khả năng không thể dễ dàng tiếp cận chân lý. + Chân lý là những giá trị tốt đẹp được đúc rút qua thời gian, qua thử thách, được kiểm nghiệm qua thực tế nên không phải tự nhiên mà có thể gặp được. + Trên hành trình đi tìm chân lý, con người có lúc ngộ nhận, ảo tưởng, mệt mỏi, chán nản, thậm chí đầu hàng, bỏ cuộc. - Vì sao chân lý lại ở ngay cạnh sai lầm? + Mọi sự vật, hiện tượng đều là sự thống nhất của hai mặt đối lập. + Ranh giới giữa chân lý và sai lầm nhiều khi rất mong manh, thậm chí nhiều khi có thể nhầm lẫn hai khái niệm này. + Trải qua những sai lầm, chân lý mới được khẳng định và công nhận. <p style="text-align: center;"><i>(Dẫn chứng minh họa)</i></p>	2,0
4	<p>*Bàn luận, mở rộng vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sai lầm không ai muốn gặp nhưng lại thường xảy ra trong cuộc sống. Ngược 	3,0

	<p>lại, chân lý cần thiết nhưng con người không dễ dàng đến được với nó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính sai lầm sẽ giúp chúng ta trưởng thành, mang lại cho chúng ta những bài học quý báu để tìm ra chân lý, kiểm nghiệm tính đúng đắn của chân lý. - Con đường đi tìm chân lý là con đường nhiều thử thách, chông gai, con người buộc phải trả giá bằng nhiều thời gian, công sức, tâm huyết...Nhưng đổi lại, khi tìm ra chân lý con người sẽ đến được với thành công và hạnh phúc. - Kiên trì, công phu, có mục tiêu, nỗ lực hành động...là những điều kiện thiết yếu giúp con người đến được với chân lý. <p>*Bài học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vững vàng, lạc quan trong hành trình cuộc sống, dù phải trải qua những sai lầm. - Biết trang bị kiến thức, kĩ năng là cách để con người tránh gặp nhiều sai lầm trong cuộc sống. <p style="text-align: center;"><i>(Dẫn chứng minh họa)</i></p>	
5	Kết thúc vấn đề nghị luận	0,5
<p><i>Lưu ý : Nếu học sinh có những kiến giải riêng, hợp lí, thuyết phục thì giám khảo vẫn đánh giá, cho điểm (nhưng không vượt quá điểm tối đa của từng phần). Khuyến khích những bài viết sáng tạo.</i></p>		

Câu 2 (12,0 điểm)

a. Về kĩ năng

Học sinh biết cách làm bài văn nghị luận văn học. Vận dụng linh hoạt các thao tác lập luận.

Bố cục hợp lý chặt chẽ, văn viết mạch lạc, trong sáng, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, về diễn đạt.

b. Về kiến thức

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau:

Ý	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	Giới thiệu vấn đề nghị luận	0,5
2	<p>Giải thích ý kiến</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Truyện ngắn</i>: là hình thức tự sự cỡ nhỏ. - <i>Chi tiết</i>: là những tiểu tiết của tác phẩm mang sức chứa lớn về cảm xúc và tư tưởng. Trong tác phẩm tự sự, chi tiết có thể là lời nói, nét mặt, cử chỉ, hành động của nhân vật, có thể là đồ vật, cảnh tượng... Chi tiết hay bao giờ cũng có khả năng thuyết minh, biểu hiện cái toàn thể. - <i>Mỗi chi tiết đều có vị trí quan trọng như mỗi một chữ trong bài thơ tứ tuyệt</i>: chi tiết phải được chọn lọc, xác đáng, không thừa không thiếu và phải đặt đúng vị trí của nó. - <i>Trong đó có những chi tiết đóng vai trò đặc biệt như những nhãn tự trong thơ</i>: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Nhãn tự</i>: là những chữ tập trung thể hiện linh hồn của bài thơ + Chi tiết đóng vai trò đặc biệt trong truyện ngắn giống như những nhãn tự trong thơ: trong truyện ngắn, những chi tiết độc đáo, phát sáng có giá trị tập trung thể hiện tư tưởng của tác phẩm. <p>=> Ý kiến khẳng định tầm quan trọng của việc sáng tạo nên chi tiết nói chung và những chi tiết đắt giá nói riêng trong truyện ngắn.</p>	2,0
3	<p>Lí giải</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện ngắn và thơ tứ tuyệt tuy khác nhau về phương thức biểu đạt nhưng giống nhau ở chỗ đều ngắn và có sức gợi mở lớn. - Truyện ngắn có số lượng câu chữ không nhiều. Chính sự cô đúc, ngắn gọn yêu cầu các yếu tố phải mang tính hàm súc, đa nghĩa, trong đó có chi tiết nghệ thuật. - Chi tiết là yếu tố quan trọng góp phần làm nên cốt truyện, thể hiện tính cách 	1,0

	<p>nhân vật. Vậy chọn lọc chi tiết là điều hết sức cần thiết với các cây bút truyện ngắn. Thậm chí, đây còn là phương diện thể hiện tài năng của nhà văn: “Chi tiết nhỏ làm nên nhà văn lớn”. (M.Gorki)</p> <p>- Những chi tiết hay thường có sức chứa lớn, có khả năng gợi mở những tầng sâu ý nghĩa. Đó là việc qua một giọt nước thấy cả đại dương, qua một đường vân mà thấy cả cuộc đời thảo mộc.</p>	
4	<p>Bàn luận về ý kiến</p> <p><i>Thí sinh có thể lựa chọn những chi tiết tiêu biểu trong các tác phẩm truyện ngắn Việt Nam giai đoạn 1930-1945 như Chử người tù (Nguyễn Tuân), Hai đứa trẻ (Thạch Lam), Chí Phèo, Đời thừa, Lão Hạc (Nam Cao)... Tuy nhiên cần phải bám sát vào yêu cầu của đề bài đặt ra. Dẫn chứng phải chính xác, sát hợp với vấn đề và phải được phân tích thấu đáo.</i></p> <p><i>Chi tiết đặc biệt có khả năng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo bước ngoặt cho cốt truyện: đưa ra những tình huống, biến cố bất ngờ, làm cho cốt truyện có những biến đổi đột ngột nhưng hợp lí. - Khắc họa sinh động tính cách nhân vật: thể hiện cách suy nghĩ, cảm xúc, hành động của nhân vật. Từ đó, nhân vật sẽ bộc lộ bản chất sâu kín của mình. - Thể hiện tư tưởng, quan niệm của nhà văn về cuộc đời và con người - Để lại ấn tượng sâu sắc, tạo sức ám ảnh, gợi liên tưởng cho độc giả <p><i>(HS chọn dẫn chứng phân tích, minh họa cho các luận điểm)</i></p>	7,0
5	<p>Đánh giá, mở rộng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi tiết độc đáo góp phần làm nên cốt truyện hấp dẫn, tạo sức cuốn hút cho một tác phẩm truyện. - Nhà văn phải có khả năng quan sát tinh tường, sắc sảo, sáng tạo nên những chi tiết đắt giá trong tác phẩm để gửi gắm ý đồ nghệ thuật của mình. - Độc giả khi đến với truyện ngắn cần nắm bắt được những chi tiết quan 	1,0

	trọng, hiểu được thông điệp nhà văn muốn gửi gắm, đánh giá đúng tài năng và tầm vóc của người nghệ sĩ.	
6	Kết thúc vấn đề nghị luận	0,5
<p><i>Lưu ý: Có thể chấp nhận cách nhìn nhận vấn đề theo quan điểm riêng và cách trình bày theo hệ thống ý riêng nhưng với điều kiện phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục. Khuyến khích những bài viết sáng tạo.</i></p>		

Người soạn đề và đáp án: Nguyễn Thị Hoàng Hải

Người duyệt: Bùi Đình Nhiều